TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ỨNG HÒA - TP HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 91/2024/QĐST-HNGĐ	*Ứng Hòa, ngày 10 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 174/2024/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2024, giữa:

* ***Nguyên đơn***: Chị **Vũ Thị H** - sinh năm 1980

Nơi ĐKHKTT: Thôn N, xã S, huyện Ư, TP. Hà Nội

* ***Bị đơn***: Anh **Nguyễn Văn P** – sinh năm 1979

Nơi ĐKHKTT: Thôn N, xã S, huyện Ư, TP. Hà Nội

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị H và anh Nguyễn Văn P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị H và anh Nguyễn Văn P thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Vũ Thị H và anh Nguyễn Văn P đều xác nhận có 02 con chung là Nguyễn Thị Hương G– sinh ngày 03/12/2001 và Nguyễn Thị H1 – sinh ngày 30/10/2007. Cháu G đã thành niên. Sau khi ly hôn, giao anh P là người

trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu H1; tạm hoãn tiền cấp dưỡng nuôi con đối với chị H cho đến khi có thay đổi khác. Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản và công nợ chung: Chị Vũ Thị H và anh Nguyễn Văn P đều không yêu cầu đề nghị Tòa giải quyết.

2.4. Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Ghi nhận việc chị Vũ Thị H tự nguyện nộp tất cả 150.000 đồng án phí ly hôn và sung vào ngân sách nhà nước số tiền là 150.000 đồng; được đối trừ với số tiền đã nộp tạm ứng án phí là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0011794 ngày 21 tháng 6 năm 2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Ứng Hòa;
- Chi cục THADS huyện Ứng Hòa;
- Đương sự;
- Cơ quan thực hiện ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Bích Hằng